TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16/10/2023
V/v "T/c ly hôn không công nhận quan hệ vợ chồng, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Phi Hùng; Ông Sơn Mứt

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:141/2023/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2023 về "Tranh chấp không công nhận quan hệ vợ chồng và nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa:

***- Nguyên đơn*:** Chị H K Chi, sinh năm 1979 - có mặt
Nơi cư trú: tổ 09, khóm A, phường D, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

***- Bị đơn*:** Anh L K H Em, sinh năm 1978 - có mặt
Nơi cư trú: Tổ 03, ấp 2, xã M, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16/4/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Chi trình bày: Tôi và anh Hoàng Em do mai mối, cưới nhau vào năm 2022 nhưng từ đó đến nay không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới cả hai chung sống thời gian đầu hạnh phúc; đến năm 2022 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, do anh Hoàng Em không quan tâm chăm sóc vợ con đỉnh điểm là khi chị Chi có thai được 02 tháng thì anh Hoàng Em bỏ mặc vợ con đi về gia đình ở cho đến khi chị Chi sinh con chỉ qua thăm được một lần, hoàn toàn không chịu bất cứ chi

phí sanh đẻ nào kể cả tiền sữa cho con và đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân từ tháng 02/2022 đến nay không trở về đoàn được. Do không còn tình cảm, nên chị Chi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn đối với anh Hoàng Em.

+ Về con chung: Chị Chi trình bày, trong thời gian sống chung, vợ chồng có 01 con chung tên H B Ngọc, sinh ngày 04/10/2022 hiện đang sống cùng chị Chi. Trường hợp Tòa giải quyết ly hôn, chị Chi yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Ngọc, yêu cầu anh Hoàng Em cấp dưỡng nuôi cháu Bảo Ngọc mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi cháu Bảo Ngọc tròn 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại Bản khai đề ngày 15/8/2023 bị đơn anh Hoàng Em trình bày:*

Anh Hoàng Em thống nhất theo lời trình bày của chị Chi về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung. Về nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn theo anh Em là do vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày. Từ đó mà tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và đã chính thức ly thân nhau từ tháng 02/2022 đến nay không trở về đoàn được lần nào nên anh Hoàng Em đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Chi.

+ Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung tên H B Ngọc, sinh ngày 04/10/2022. Anh Hoàng Em đồng ý giao con chung cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hoàng Em không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Chi. Hiện nay, anh đang làm công nhân bom cát, thu nhập không ổn định, không có bản lương, ngày nào làm thì có tiền, không làm thì không có.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Chi vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày: Yêu cầu Tòa không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Hoàng Em, yêu cầu nuôi con chung Ngọc, sinh ngày 04/10/2022 đồng thời yêu cầu anh Hoàng Em cấp dưỡng nuôi cháu Bảo Ngọc theo quy định của pháp luật (là ½ mước lương hiện tại) cho đến khi cháu Bảo Ngọc tròn 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Hoàng Em vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày: Đồng ý yêu cầu Tòa không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Chi, đồng ý giao con chung Bảo Ngọc cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Việc Tòa án tiến hành các trình tự thủ tục tố tụng về thụ lý vụ án; xem xét xác minh thu thập tài liệu chứng cứ; thông báo để các bên đương sự tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu, chứng cứ; hòa giải theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung khởi kiện:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Chị Chi và anh Hoàng Em thừa nhận cả hai cưới nhau vào năm 2021 nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân không hợp pháp. Sau khi cưới cả hai chung sống đầm ấm, hạnh phúc và phát sinh mâu thuẫn do anh Hoàng Em không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng sống ly thân khoảng 01 năm nay. Thời gian sống ly thân chị Chi và anh Hoàng Em không còn quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau. Do Kim Chi thấy không thể cùng anh Hoàng Em tiếp tục chung sống hạnh phúc, nên yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng là có căn cứ chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Em cũng khẳng định vợ chồng thường xuyên xảy ra cự cãi, xung đột dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày nên tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy anh cũng đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh và chị Chi. Nên việc chị Chi yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với anh Hoàng Em là có cơ sở xem xét.

Như vậy, việc chị Chi và anh Hoàng Em cưới nhau làm vợ, làm chồng sau ngày 03/01/1987 nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn. Tại khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC- VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn… "*Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn (không phân biệt có vi phạm điều kiện kết hôn hay không) và có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý, giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình*

tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ.". Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của luật này và pháp luật về hộ tịch.*

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý". Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…*". Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Chi và anh Hoàng Em.

[2.2.] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Bảo Ngọc, sinh ngày 04/10/2022. Anh, chị tự thỏa thuận, thống nhất giao cháu Bảo Ngọc cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến đủ 18 tuổi, là phù hợp với quy định pháp luật về việc ưu tiên giao con dưới 36 tháng tuổi cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy, đây là sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận của các bên đương sự nên cần được công nhận. Vì vậy, giao con chung là Bảo Ngọc, sinh ngày 04/10/2022 cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét yêu cầu dưỡng nuôi con của chị Chi mỗi tháng bằng ½ mức lương cơ sở cho đến khi cháu Bảo Ngọc đủ 18 tuổi là có căn cứ chấp nhận.

Bởi lẽ chị Chi đang nuôi cháu Bảo Ngọc chưa tròn 1 tuổi, các chi phí cho bé bao gồm tiền tả, sữa và các chi phí khác phát sinh rất nhiều trong khi chị không có công việc làm, không có thu nhập để nuôi con chung.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Chi về việc yêu cầu anh Hoàng Em cấp dưỡng nuôi cháu Bảo Ngọc mỗi tháng bằng số tiền 900.000đồng cho đến khi cháu Bảo Ngọc đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Chi và anh Hoàng Em không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Xét về nợ chung: Chị Chi và anh Hoàng Em không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Chi phải nộp số tiền 300.000đ tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001825, ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số

01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chi.

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Chi và anh Hoàng Em;

- Về con chung: Giao cháu Bảo Ngọc, sinh ngày 04/10/2014 cho chị Chi trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Hoàng Em cấp dưỡng nuôi cháu Bảo Ngọc mỗi tháng 900.000đồng cho đến khi cháu Bảo Ngọc đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Chi và anh Hoàng Em không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Chi và anh Hoàng Em không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xem xét, giải quyết.

2.Về án phí sơ thẩm:

Chị Chi phải nộp số tiền 300.000đồng tiền án phí về việc yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001825 ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9, 9a,9b Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo : Án xử công khai, chị Chi, anh Hoàng Em được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND TX Bình Minh;*
- *CC THADS TX Bình Minh;*
- *UBND xã Mỹ Hòa,*
- *UBND phường DT;*

- Đương sự;
- Lưu.

Trương Minh Thiết